

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày: 06 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh S.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Huỳnh Ngọc Trứ.**

2/ Bà: **Đặng Thị Tiềm.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhàn** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn H**, sinh ngày 20/12/2001, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082201002998; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Đào Văn T, sinh năm 1978 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1970; Vợ: Lê Thị E, sinh năm 2003 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại ấp 9B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 4 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh để điều tra từ ngày 14/10/2024 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Chị **Võ Ngọc M**, sinh năm 2005 (đã chết).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Võ Ngọc M: Ông **Võ Văn K**, sinh năm 1984 và bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1986 là cha và mẹ ruột của chị Võ Ngọc M; nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.(có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Từ Thanh S**, sinh năm 2001; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị **Đào Thị D**, sinh năm 2004; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đào Văn H chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 14 giờ ngày 26/9/2024, sau khi đã có uống rượu, bia H trực tiếp điều khiển xe 63P1-585.28 có dung tích xilanh 124,8cm³ chở Từ Thanh S, sinh năm 2001, nơi thường trú: Khu phố L, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang trên đường Tỉnh lộ 868, hướng từ xã Long Khánh đến Phường 5, thị xã Cai Lậy. Khi đến khu vực ấp Hòa Trí, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang do không làm chủ được tay lái nên H để xe 63P1-585.28 lán sang bên trái đường và chạm vào xe 63P1-592.82 do chị Võ Ngọc M, sinh năm 2005, nơi thường trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang đang điều khiển lưu thông hướng ngược lại. Hậu quả làm chị M chết, H và S bị thương, hư hỏng 02 phương tiện.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 15 giờ ngày 26/9/2024 ghi nhận: Hiện trường của vụ tai nạn trên đường tỉnh 868, đoạn đường thẳng, dưới đoạn dốc cầu “Thanh Niên” hướng Phường 5, thị xã Cai Lậy. Vị trí xảy ra vụ tai nạn trên mặt đường tỉnh lộ 868 có chiều rộng 8 mét, được phân chia bằng vạch kẻ S màu vàng không liên tục chia thành hai chiều đường xe riêng biệt. Chiều đường theo hướng xã Long Khánh - Phường 5, thị xã Cai Lậy rộng 4,9 mét, trong đó: Chiều sát lề phải rộng 1,5 mét, làn còn lại có chiều rộng là 3,4 mét. Chiều đường hướng Phường 5, thị xã Cai Lậy - xã Long Khánh có chiều rộng 3 mét, có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Tại nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông có đặt biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, không có rào chắn, cọc tiêu.

Ghi nhận việc đánh dấu vết của phương tiện, tang vật tại hiện trường: (1) vùng vết hằn của lốp bánh xe và vết cày; (2) vùng điểm dừng; (3) xe mô tô 63P1-585.28; (4) xe mô tô 63P1-592.82; (5) vùng chất màu đỏ nghi là máu. Chọn trụ điện số 34 làm điểm chuẩn và chọn hướng đi từ xã Long Khánh đến Phường 5, thị xã Cai Lậy là hướng đi của xe mô tô xe 63P1-585.28 làm hướng chuẩn; chọn mép đường bên trái của hướng đi làm mép đường chuẩn, hiện trường được xác định như sau:

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Bắt đầu từ điểm chuẩn đo theo hướng chuẩn đến ngang đầu vùng vết hằn của lốp bánh xe và vết cày theo hướng xã Long Khánh, có chiều dài là 2,5 mét (1); (1) vùng vết hằn của bánh lốp xe và vết cày là vùng có nhiều nét hằn của lốp bánh xe và vết cày xuống mặt đường theo hình dáng loại nét đứt và những vết hằn của lốp bánh xe và vết cày không theo hình dạng cụ thể và rõ ràng, có đầu vết hằn và vết cày hướng của xã Long Khánh cách mép đường chuẩn là 2,5 mét, có đầu những vết cày của hướng Phường 5 trùng với các vị trí của các điểm tiếp xúc của hai xe mô tô trong vụ tai nạn với mặt đường, có chiều dài từ đầu vết hằn

và vết cày hướng xã Long Khánh đến tâm trục bánh sau của xe mô tô 63P1-585.28 là 09 mét, có nơi rộng nhất của vùng vết hằn và vết cày là 1,6 mét. Bắt đầu từ vùng vết hằn của lốp bánh xe và vết cày hướng xã Long Khánh đo theo hướng chuẩn đến ngang tâm của vùng điểm đụng có chiều dài là 1,5 mét (2); (2) là vùng điểm đụng có tâm cách mép đường chuẩn là 2,3 mét và đo từ tâm vùng điểm đụng đến vạch kẻ S màu vàng có chiều dài là 0,8 mét; Từ tâm vùng điểm đụng đo theo hướng Phường 5 đi xã Long Khánh đến ngang tâm trục bánh sau của xe mô tô 63P1-585.28 có chiều dài là 7,5 mét (3), (3) xe mô tô 63P1- 585.28 sau tai nạn xe ngã nghiêng về bên phải của xe, có đầu hướng về hướng mép đường đối diện của mép đường chuẩn, có đuôi xe hướng về hướng của mép đường chuẩn, có tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2,3 mét, từ tâm trục bánh trước của xe mô tô 63P1- 585.28 đo theo đường thẳng hướng về mép đường chuẩn đến tâm trục bánh sau xe mô tô 63P1-592.82 có chiều dài là 0,5 mét (4), (4) xe mô tô 63P1- 592.82 sau tai nạn xe ngã nghiêng về bên phải của xe có đầu xe hướng về hướng mép đường chuẩn, có đuôi xe hướng về hướng mép đường đối diện của mép đường chuẩn, có tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 0,65 mét, có tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 1,8 mét, từ tâm trục bánh sau của xe mô tô 63P1- 592.82 đo theo hướng chuẩn đến ngang tâm của vùng chất màu đỏ nghi là máu có chiều dài 2,35 mét (5), (5) vùng chất màu đỏ nghi là máu không có hình dáng cụ thể, rõ ràng có kích thước (0,6x0,8)mét, có tâm cách mép đường chuẩn là 2,9 mét.

*Biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

- Đối với xe mô tô biển số 63P1- 585.28 như sau: Cân thắng trước bên phải bị mài mòn; Cụm đèn mặt nạ trước bể vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; Yếm chắn gió trước bên phải bị vỡ; Yếm chắn gió trước bên trái bị vỡ; Chấn bùm trước bể vỡ; Hệ thống phuộc trước cong vẹo vào trong từ trước ra sau; Phuộc trước bên phải có vết mài mòn (12 x 1,5)cm; Mâm trước bên phải cong vênh dài 12cm; Mâm xe bánh trước bên phải có vết mài mòn (2 x 0.3)cm vị trí cách vòi bơm xe 60 cm theo chiều kim đồng hồ; Ốp nhựa bên phải phía dưới xe bị bung hở; Gác chân sau bên phải bị cong lệch từ trên xuống dưới; Ốp bảo vệ pô xe bị mài mòn (120 x 10)cm.

- Đối với xe mô tô biển số 63P1- 592.82 như sau: Gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh từ trước ra sau, mặt kính gương bị bể vỡ; Mặt nạ ốp nhựa bên phải bị nứt bể; Đầu tay lái và đầu tay thắng bên phải có vết mài mòn kim loại; Cụm đèn chiếu sáng và hai ốp nhựa cánh yếm trước bị bể vỡ rời khỏi vị trí; Chấn bùm trước bị bể, nứt gãy; Hệ thống phuộc giảm xóc trước bị cong vênh mài mòn, nứt bể; Vành mâm bên phải bánh trước bị cong vênh, nứt gãy; Ốp nhựa phía dưới bị bể gãy; Gác chân sau bên phải có vết mài mòn; Ốp nhựa thân xe bên phải có vết mài mòn; Tay dắt bên phải có vết mài mòn kim loại; Mặt ngoài bảo vệ pô xe có vết mài mòn.

*Tại Bản kết luận giám định tử thi số 319-2024/KLTTCT-TTPY ngày 27/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân tử vong của Võ Ngọc M: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện toàn bộ hai

bán cầu đại não; Xuất huyết thân não; Xuất huyết hai bán cầu tiểu não; Xuất huyết quanh thể chai; Gãy xương hàm dưới, xương gò má/Tai nạn giao thông.

*Tại bản Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 10/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang kết luận: Xe mô tô biển số 63P1-592.82, bị hư hỏng thành tiền là 16.340.600 đồng

*Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Đào Văn H tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy vào lúc 15 giờ 05 phút ngày 26/9/2024 là 221.92mg/100ml.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, dữ liệu camer, xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn trên là do Đào Văn H không có giấy phép lái xe theo qui định, sau khi đã sử dụng rượu, bia, nồng độ cồn trong máu là 221,92 mg/100ml, điều khiển xe 63P1- 585.28 có dung tích xilanh 124,8cm³ lưu thông lấn trái đường 0,8 mét dẫn đến xe 63P1- 585.28 va chạm vào xe 63P1- 592.82 do Võ Ngọc M điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả Võ Ngọc M tử vong. Hành vi này của Đào Văn H đã vi phạm quy tại khoản 9, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ (nay là khoản 1, khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025) và vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia.

*Tại Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định: “Các hành vi bị nghiêm cấm...

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định;...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

*Tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: “Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định.....”.

Tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau:

“8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

*Vật chứng, dữ liệu điện tử thu giữ, xử lý:

- 01xe mô tô biển số 63P1- 592.82 bị hư hỏng sau tai nạn; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 của chị Võ Ngọc M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Võ Văn K đã xong.

- 01 xe mô tô biển số 63P1- 585.28, bị hư hỏng sau tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Đào Thị D, sinh năm 2004, nơi thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang là chủ sở hữu đã xong.

- 01 đĩa DVD lưu trữ 01 đoạn video có thời lượng 48 giây và 01 đĩa DVD lưu trữ 01 đoạn video có thời lượng 03 phút ghi lại diễn biến của vụ tai nạn giao thông. Lưu hồ sơ vụ án.

*Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ là người đại diện hợp pháp của bị hại chị Võ Ngọc M yêu cầu bị cáo Đào Văn H bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe 63P1-592.82, với tổng số tiền là 183.200.000 đồng; bị cáo H đã bồi thường được 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng; bị cáo H cũng đồng ý bồi thường tiếp cho phía gia đình bị hại số tiền là 123.200.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại chị M.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Võ Ngọc M là ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ có ý kiến trình bày như sau: Sự việc My bị tai nạn giao thông vào ngày 26/9/2024 như thế nào thì ông Kham và bà Đậm không biết, sau đó Công an xã Ngũ Hiệp điện báo mới biết My bị tai nạn giao thông. Lúc đầu cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, sau đó chuyển đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang, đến khoảng 19 giờ thì Bác sỹ báo My đã chết. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo H bồi thường tiếp số tiền mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe 63P1-592.82 còn lại với số tiền là 123.200.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo H theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTXCL ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Đào Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đào Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Văn H về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 04 năm đến 05 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ là người đại diện hợp pháp của bị hại chị Võ Ngọc M yêu cầu bị cáo Đào Văn H bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe 63P1-592.82, với tổng số tiền là 183.200.000 đồng; bị cáo H đã bồi thường được 60.000.000 đồng. Phía người đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa hôm nay yêu cầu bị cáo H bồi thường tiếp số tiền còn lại là 123.200.000 đồng, bị cáo H cũng đồng ý bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc phía bị cáo H phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía ông Kham và bà Đậm số tiền là 123.200.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển số 63P1- 592.82 bị hư hỏng sau tai nạn; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 của chị

Võ Ngọc M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Võ Văn K đã xong và 01 xe mô tô biển số 63P1- 585.28, bị hư hỏng sau tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Đào Thị D, sinh năm 2004, nơi thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang là chủ sở hữu đã xong; nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Từ Thanh S. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của anh S và việc vắng mặt của anh S không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo H. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Từ Thanh S.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 26/9/2024, tại Tỉnh lộ 868 đoạn thuộc ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Đào Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, đã có sử dụng rượu, bia, nồng độ cồn trong máu 221,92 mg/100ml, có hành vi điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63P1- 585.28 có dung tích xilanh 124,8cm³, chở phía sau Từ Thanh S, lưu thông lấn sang trái đường và chạm vào xe 63P1- 592.82 do chị Võ Ngọc M điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả chị Võ Ngọc M tử vong và gây thiệt hại về tài sản của xe mô tô biển số 63P1-592.82 là 16.340.600 đồng. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đào Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo H là nghiêm trọng, nó đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho chị Võ Ngọc M,

gây tư tưởng hoang mang lo sợ trong nhân dân mỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được rằng xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ vì một bất cẩn của tài xế là xảy ra hậu quả khó lường, nhưng bị cáo H không có giấy phép lái xe theo quy định, đã có sử dụng rượu, bia, nồng độ cồn trong máu 221,92 mg/100ml, có hành vi điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63P1- 585.28 có dung tích xilanh 124,8cm³, chở phía sau Từ Thanh S, lưu thông lấn sang trái đường va chạm vào xe 63P1- 592.82 do chị Võ Ngọc M điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả chị Võ Ngọc M tử vong và gây thiệt hại về tài sản của xe mô tô biển số 63P1-592.82 là 16.340.600 đồng. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do lỗi của bị cáo H. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H có các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả một phần, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo H hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; về trình độ học vấn 4/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo, nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01xe mô tô biển số 63P1- 592.82 bị hư hỏng sau tai nạn; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 của chị Võ Ngọc M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Võ Văn K đã xong và 01 xe mô tô biển số 63P1- 585.28, bị hư hỏng sau tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Đào Thị D, sinh năm 2004, nơi thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang là chủ sở hữu đã xong; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết

[9] Về trách nhiệm dân sự: Phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Võ Ngọc M là ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ là cha và mẹ của bị hại chị M yêu cầu bị cáo Đào Văn H bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe 63P1-592.82, với tổng số tiền là 183.200.000 đồng. Phía bị cáo H đã bồi thường được 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay phía người đại diện hợp pháp cho bị hại chị M là Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu bị cáo H bồi thường tiếp số tiền còn lại là 123.200.000 đồng, bị cáo H cũng đồng ý bồi thường, nên buộc bị cáo Đào Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho phía người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Võ Ngọc M là ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ số tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe 63P1-592.82, với tổng số tiền là 123.200.000 đồng.

[10] Về án phí: Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.160.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Đào Văn H 04(bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 468, Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đào Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho phía người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Võ Ngọc M là ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe 63P1-592.82, với tổng số tiền là 123.200.000 đồng.

Kể từ ngày người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Võ Ngọc M là ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo H chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Buộc bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.160.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra- CA tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn